

Số: /KH-UBND

Tuy Phước, ngày tháng 7 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện công tác giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện giai đoạn 2024 - 2025

Thực hiện Kế hoạch số 117/QĐ-UBND ngày 04/6/2024 của UBND tỉnh về thực hiện công tác giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2024-2025.

Thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/HU ngày 03/7/2024 của BCH Đảng bộ huyện (khóa XXII) về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện giảm tỷ lệ hộ nghèo giai đoạn 2024 - 2025 trên địa bàn huyện.

UBND huyện Tuy Phước xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện giai đoạn 2024-2025, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thống nhất cách hiểu, cách làm trong thực hiện các giải pháp về giảm nghèo bền vững, hỗ trợ đúng đối tượng, hiệu quả, góp phần giảm nghèo bền vững, hạn chế tái nghèo.

- Nắm vững và thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp cho hộ và thành viên của hộ, khuyến khích mỗi thành viên của hộ nghèo, hộ cận nghèo có trách nhiệm trong việc thụ hưởng chính sách, dự án được hỗ trợ, phải cố gắng, nỗ lực lao động sản xuất, có ý thức vươn lên thoát nghèo.

2. Yêu cầu

- Cấp ủy, chính quyền các cấp vào cuộc quyết liệt trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác giảm nghèo, xác định rõ các nguyên nhân nghèo, thiếu hụt để có giải pháp phù hợp điều kiện, hoàn cảnh của từng hộ; thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện, động viên, khuyến khích hộ nghèo, hộ cận nghèo vươn lên thoát nghèo và thoát nghèo bền vững.

- Ban Chỉ đạo thực hiện các Chương trình MTQG cấp xã theo dõi, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện công tác giảm nghèo của cấp mình.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Tiếp tục thực hiện mục tiêu giảm nghèo đa chiều, bền vững; hạn chế hộ tái nghèo và phát sinh hộ nghèo; hỗ trợ đào tạo nghề, tạo việc làm, tạo sinh kế, cải thiện đời sống vật chất và tinh thần, tiếp cận đầy đủ các dịch vụ xã hội cơ bản của hộ nghèo, góp phần thực hiện mục tiêu giảm nghèo, đảm bảo hài hòa giữa phát triển kinh tế và an sinh xã hội bền vững, hoàn thành mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội

của huyện giai đoạn 2021-2025, đồng thời góp phần thu hẹp khoảng cách chênh lệch về mức sống giữa thành thị và nông thôn, giữa các vùng và các cụm dân cư.

2. Mục tiêu cụ thể

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia (MTQG) giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025.

- 100% cán bộ phụ trách công tác giảm nghèo ở cơ sở được tập huấn, bồi dưỡng, nâng cao năng lực.

- 100% người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người lao động có thu nhập thấp có nhu cầu được hỗ trợ đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng nghề phù hợp.

- Đảm bảo 100% hộ nghèo, hộ cận nghèo đủ điều kiện và có nhu cầu vay vốn hỗ trợ việc làm, chuyển đổi việc làm, đầu tư sản xuất, kinh doanh đều được vay vốn tín dụng ưu đãi từ Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện;

- 100% hộ nghèo, hộ cận nghèo có nhu cầu được tiếp cận sử dụng các dịch vụ viễn thông, internet.

- Thực hiện kịp thời, đầy đủ chế độ, chính sách hỗ trợ đối với người có công cách mạng và đối tượng xã hội; tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, quan tâm giúp đỡ kịp thời trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và các đối tượng yếu thế gặp khó khăn.

- Riêng đối với chỉ tiêu giảm tỷ lệ nghèo đa chiều⁽¹⁾:

+ Năm 2024: Phấn đấu tỷ lệ nghèo đa chiều giảm 2,0% (trong đó giảm tỷ lệ hộ nghèo 1,82%, giảm tỷ lệ hộ cận nghèo 0,18%); phấn đấu xã Phước Nghĩa và một số thôn, khu phố không còn hộ nghèo.

+ Năm 2025: Phấn đấu tỷ lệ nghèo đa chiều giảm 0,27% (trong đó giảm tỷ lệ hộ nghèo 0,09%, giảm tỷ lệ hộ cận nghèo 0,18%); duy trì xã Phước Nghĩa và phấn đấu tiếp tục tăng thêm một số thôn, khu phố không còn hộ nghèo.

III. NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện của các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội

- Cấp ủy, chính quyền xác định giảm tỷ lệ nghèo đa chiều, nâng cao đời sống của người dân là nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên, lâu dài của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội, góp phần thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội; cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác giảm nghèo bền vững, nâng cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy, chính quyền và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trong chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác giảm nghèo. Phân công trách nhiệm cho từng tổ chức, cá nhân trong thực hiện các chính sách, dự án hỗ trợ giảm nghèo bền vững.

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức thực hiện tốt Phong trào thi đua “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” giai đoạn

⁽¹⁾ Bảng tổng hợp định hướng giảm nghèo năm 2024-2025 đính kèm

2021-2025 trên địa bàn huyện. Vận động, tiếp nhận và sử dụng hiệu quả Quỹ “*Vì người nghèo*” các cấp, huy động các nguồn lực ngoài ngân sách nhà nước để hỗ trợ cho hộ nghèo, hộ cận nghèo nhằm đảm bảo thoát nghèo bền vững. Chủ động giám sát công tác giảm nghèo trên địa bàn, đảm bảo tính công khai, minh bạch và tính trách nhiệm trong tổ chức thực hiện mục tiêu giảm nghèo.

2. Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền

- Cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về giảm nghèo; phối hợp huy động nguồn lực của xã hội, bố trí nguồn lực ngân sách cho công tác giảm nghèo; thực hiện có hiệu quả các chương trình, kế hoạch, dự án phát triển kinh tế - xã hội gắn với công tác giảm nghèo bền vững, Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, góp phần đảm bảo an sinh xã hội ở địa phương.

- Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền nhằm khơi dậy ý chí vươn lên thoát nghèo; xây dựng các tin, bài, phóng sự tuyên truyền tập thể, cá nhân điển hình tiêu biểu đăng ký thoát nghèo. Kịp thời giới thiệu cách làm sáng tạo, mô hình hay, dự án thành công về giảm nghèo trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Động viên, khích lệ người dân xóa bỏ tư tưởng muốn thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo để được hưởng chính sách hỗ trợ của Nhà nước; khơi dậy ý chí, khát vọng vươn lên thoát nghèo của từng hộ gia đình.

3. Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội tạo cơ hội để người nghèo tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản

- Tiếp tục triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách của Nhà nước cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo theo đúng quy định; các chính sách hỗ trợ về tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản (*việc làm; y tế; giáo dục; nhà ở; nước sinh hoạt và vệ sinh; thông tin*), cụ thể: Đảm bảo 100% hộ nghèo, hộ cận nghèo được tiếp cận đầy đủ thẻ BHYT; vận động nguồn lực để hỗ trợ người dân có mức sống trung bình tham gia BHYT được đầy đủ, góp phần nâng tỷ lệ bao phủ BHYT toàn dân theo lộ trình; thực hiện tốt chính sách hỗ trợ về giáo dục đối với người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo; xã hội hóa công tác giảm nghèo qua việc huy động cộng đồng chung tay hỗ trợ hộ nghèo, cận nghèo đang ở nhà thiếu kiên cố có điều kiện cải thiện lại nhà ở; thực hiện tốt chính sách vay vốn tín dụng ưu đãi từ Ngân hàng Chính sách xã hội, để tiếp cận nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh, nhà tiêu hợp vệ sinh, tiếp cận đầy đủ về thông tin,...

- Thực hiện tốt chính sách cứu trợ đột xuất trên địa bàn như thiên tai, bão lũ, người bị tai nạn, rủi ro,... nhằm giúp các đối tượng gặp khó khăn sớm ổn định cuộc sống, hạn chế tái nghèo.

- Huy động, lồng ghép các nguồn lực, thực hiện hiệu quả các chính sách của Trung ương, của tỉnh gắn với đẩy mạnh nguồn lực xã hội hóa để thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững giai đoạn 2024-2025; tăng cường huy động vốn từ các nguồn đóng góp hợp pháp của doanh nghiệp và vận động tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; vốn đối ứng, tham gia đóng góp của người dân, đối tượng thụ hưởng.

- Tiếp tục huy động sự đóng góp của các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân trong và ngoài huyện tham gia đóng góp Quỹ “*Vì người nghèo*” để thực hiện Kế hoạch có hiệu quả.

- Hàng năm, ngân sách huyện, ngân sách xã, thị trấn bố trí kinh phí phù hợp để thực hiện công tác giảm nghèo, giải quyết việc làm đạt kết quả.

4. Giải pháp về các nguyên nhân nghèo

Qua kết quả rà soát cuối năm 2023, toàn huyện còn 1.300 hộ nghèo, 3.476 nhân khẩu, tỷ lệ 2,36% hộ dân; 865 hộ cận nghèo, 2.419 nhân khẩu, tỷ lệ 1,57%, nguyên nhân hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn huyện tập trung 04 nhóm chính, gồm:

(1) ***Đối với nhóm hộ neo đơn, không có lao động (Nhóm nghèo bền vững):*** Toàn huyện có **330 hộ**, chiếm 15,24% tổng số hộ nghèo, hộ cận nghèo (*trong đó: 261 hộ nghèo, chiếm 20,08%; 69 hộ cận nghèo, chiếm 7,97%*). Tập trung thực hiện các giải pháp trọng tâm sau:

- UBND các xã, thị trấn tiếp tục rà soát hoàn cảnh cụ thể từng hộ gia đình, thực hiện các chính sách trợ giúp xã hội phù hợp; huy động nguồn lực từ cộng đồng để hỗ trợ và đảm bảo hộ thoát nghèo bền vững nhưng không ảnh hưởng đến đời sống của hộ.

- Rà soát, tích cực triển khai kịp thời, đầy đủ các chính sách hỗ trợ an sinh của tỉnh để giúp hộ thoát nghèo, thoát cận nghèo.

- Đề nghị Mặt trận, hội đoàn thể các cấp có kế hoạch nhận hỗ trợ, giúp đỡ thường xuyên để đảm bảo đời sống của hộ ổn định; đồng thời tuyên truyền vận động hộ hoặc đối tượng không có người chăm sóc, phụng dưỡng đưa vào các cơ sở trợ giúp xã hội trên địa bàn tỉnh để được chăm sóc, quản lý.

(2) ***Đối với 745⁽²⁾ hộ gia đình có người ốm đau, bệnh nặng (các bệnh nan y, khuyết tật); 86⁽³⁾ hộ không có kỹ năng lao động, sản xuất và 1.004⁽⁴⁾ hộ gia đình có nhiều người phụ thuộc (cha mẹ già, đối tượng bảo trợ xã hội, con trong độ tuổi đang đi học); một mình đang nuôi con nhỏ đi học;...*** Tập trung thực hiện các giải pháp trọng tâm sau:

- UBND xã, thị trấn tổ chức kiểm tra, rà soát, phân tích hoàn cảnh cụ thể từng hộ để nắm chắc các thành viên trong hộ còn sức lao động, nhu cầu học nghề, giải quyết việc làm, khả năng tham gia các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất tại cộng đồng,... của từng hộ, tổng hợp danh sách cụ thể; đề nghị cấp ủy, chính quyền, hội đoàn thể địa phương vận động tham gia các lớp tập huấn chuyển giao khoa học kỹ thuật, đào tạo nghề, các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, mô hình giảm nghèo hiệu quả ở địa phương, giới thiệu việc làm (*tham gia các tổ nhóm sản xuất ở địa phương như đan nhựa giả mây, gia công sản phẩm may, kết hạt cườm,... đặt biệt giới thiệu việc làm tham gia sản xuất các sản phẩm OCOP ở địa phương; hỗ trợ vay vốn tín dụng ưu đãi từ Ngân hàng chính sách xã hội huyện, giúp các hộ nghèo, cận nghèo, hộ khó khăn có sinh kế, từng bước ổn định cuộc sống, vươn lên thoát nghèo*).

(2) 437 hộ nghèo, chiếm 33,62%; 308 hộ cận nghèo, chiếm 35,57%;

(3) 38 hộ nghèo, chiếm 2,92%; 48 hộ cận nghèo, chiếm 5,54%;

(4) 564 hộ nghèo, chiếm 43,38%; 440 hộ cận nghèo, chiếm 50,81%.

- Đối với những người mắc các bệnh nan y, hiểm nghèo (*ung thư, bệnh tim, chạy thận,...*) nhưng chưa được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, xem xét trợ cấp xã hội hàng tháng phù hợp.

- Đối với con của họ (*con của người đơn thân, con của người đau bệnh nan y, hiểm nghèo, bị khuyết tật đang hưởng trợ cấp xã hội,...*), nếu đã nghỉ học hoặc ra trường chưa có việc làm, tiếp tục tuyên truyền vận động tham gia xuất khẩu lao động; giới thiệu đến Trung tâm Dịch vụ việc làm Bình Định nhằm tạo việc làm, thu nhập ổn định. Trường hợp nếu còn đi học thì tiếp tục quan tâm, tạo điều kiện hỗ trợ đi học.

- Đối với cha mẹ già có con ở riêng, đau bệnh/không đau bệnh, không có khả năng lao động (299 hộ), đề nghị UBND xã, thị trấn phối hợp Mặt trận, hội đoàn thể các cấp tăng cường tuyên truyền, vận động và có những giải pháp phù hợp cho từng hoàn cảnh, đặc biệt vận động con cháu có kế hoạch giúp đỡ, hỗ trợ để thoát nghèo.

5. Giải pháp về các chiều thiếu hụt

Qua kết quả rà soát cuối năm 2023, các chỉ số thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản của hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn huyện tập trung vào **07/12** chỉ số, cụ thể:

a) Đối với chiều thiếu hụt về việc làm: 1.265 hộ, chiếm 58,43% (*nghèo: 923 hộ; cận nghèo: 342 hộ*) và nhóm người phụ thuộc trong hộ gia đình: 931 hộ, chiếm 43,00% (*nghèo: 704 hộ; cận nghèo: 227 hộ*) có ít nhất một thành viên không có việc làm hoặc việc làm không ổn định.

Thực hiện hỗ trợ giới thiệu việc làm bình quân 4.000 người lao động, trong đó hỗ trợ giới thiệu việc làm từ 500-1.000 người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình.

Nguồn kinh phí thực hiện lồng ghép từ các nguồn vốn thuộc các Chương trình MTQG, các chương trình, dự án, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

b) Đối với chiều thiếu hụt về y tế: 2.165 hộ (*nghèo: 1.300 hộ; cận nghèo: 865 hộ*).

Thực hiện chính sách hỗ trợ thẻ BHYT cho các nhóm đối tượng thuộc diện thụ hưởng theo quy định Luật Bảo hiểm y tế năm 2014; chính sách hỗ trợ thẻ BHYT cho những người thuộc hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình theo Nghị quyết số 18/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của HĐND tỉnh và Quyết định số 33/2023/QĐ-UBND ngày 26/7/2023 của UBND tỉnh.

c) Đối với chiều thiếu hụt về chất lượng nhà ở: 109 hộ (*nghèo: 94 hộ; cận nghèo: 15 hộ*) và diện tích nhà ở bình quân đầu người: 149 m² (*nghèo: 141 m²; cận nghèo: 08 m²*).

- Hỗ trợ kinh phí xây dựng, sửa chữa nhà ở theo Quyết định số 55/2023/QĐ-UBND ngày 07/9/2023 của UBND tỉnh (*theo kế hoạch đã phê duyệt, Năm 2024 hỗ trợ xây dựng mới 14 nhà và sửa chữa 05 nhà*).

- Huy động sự tham gia của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, các cá nhân, đơn vị thuyết nguyện trong và ngoài huyện hỗ trợ kinh phí xây

dựng, sửa chữa nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn (*hỗ trợ kinh phí xây dựng mới 24 nhà*).

d) Đối với chiều thiếu hụt về thông tin: 1.151 hộ (*Sử dụng dịch vụ viễn thông: 921 hộ; phương tiện phục vụ tiếp cận thông tin: 230 hộ*).

Huy động các nguồn lực hợp pháp (*Vốn Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững, huy động từ cộng đồng, doanh nghiệp hỗ trợ,...*) để triển khai hỗ trợ phương tiện tiếp cận thông tin cho các hộ theo quy định.

6. Giải pháp về nâng cao năng lực

- Phối hợp tổ chức đào tạo, bồi dưỡng 100% cán bộ phụ trách công tác giảm nghèo cấp cơ sở nắm rõ được các nguyên nhân nghèo và chiều thiếu hụt để thống nhất hiểu và thực hiện đồng bộ trong cả hệ thống chính trị. Trong đó tập trung ưu tiên 505 người là Trưởng/phó thôn, khu phố, chi hội trưởng các hội, đoàn thể cơ sở được tập huấn, nâng cao kiến thức, kỹ năng trong công tác giảm nghèo trên địa bàn.

- Hướng dẫn nghiệp vụ công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo để xác định chính xác thực trạng hộ nghèo, hộ cận nghèo trong giai đoạn 2024 - 2025.

7. Kiểm tra và giám sát, đánh giá kết quả thực hiện

06 tháng, hằng năm, đột xuất, từng cơ quan, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ có liên quan đến nội dung, địa bàn hỗ trợ giảm nghèo bền vững giai đoạn 2024-2025 chủ trì thực hiện các hoạt động và giám sát, đánh giá kết quả thực hiện. Trường hợp có phát sinh, vướng mắc liên quan đến ngành, lĩnh vực kịp thời đề xuất UBND huyện xem xét, chỉ đạo.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí thực hiện, bao gồm: Nguồn kinh phí thực hiện Chương trình MTQG trong giai đoạn 2024-2025 phân bổ cho các phòng, ban, ngành và các địa phương; nguồn vốn vay ưu đãi từ Ngân hàng Chính sách xã hội giai đoạn 2024-2025 và nguồn huy động từ Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp để thực hiện hỗ trợ cho hộ nghèo, hộ cận nghèo từng bước vươn lên thoát nghèo.

2. Các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Lao động - TB&XH huyện

- Chủ trì, phối hợp với các ngành, đơn vị liên quan và các địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch này; phối hợp đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn và thực hiện các nội dung của Kế hoạch theo thẩm quyền.

- Chủ trì, trực tiếp quản lý, hướng dẫn và tổ chức thực hiện Dự án 2, Tiểu dự án 1, Tiểu dự án 3 (Dự án 4), Tiểu dự án 2 (Dự án 6) và Dự án 7; thực hiện kịp thời, đầy đủ các chính sách an sinh xã hội trên địa bàn do đơn vị phụ trách.

- Phối hợp với các ngành, đơn vị liên quan tổ chức giới thiệu việc làm, đào tạo nghề, tập huấn, bồi dưỡng nghề cho người lao động thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo còn khả năng lao động (*gồm nguyên nhân không có kiến thức về sản xuất/kỹ năng lao động: 38 hộ nghèo, 48 hộ cận nghèo; nguyên nhân có người ốm*

đau, bệnh nặng, tai nạn: 437 hộ nghèo, 308 hộ cận nghèo; nguyên nhân có nhiều người phụ thuộc (cha mẹ già, đối tượng bảo trợ xã hội, con trong độ tuổi đang đi học); một mình đang nuôi con nhỏ đi học...: 564 hộ nghèo, 440 hộ cận nghèo).

- Định kỳ, đột xuất tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện công tác giảm nghèo bền vững cho UBND huyện và Sở Lao động - TB&XH theo quy định.

2. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện

- Chủ trì, trực tiếp quản lý, hướng dẫn và tổ chức thực hiện các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên cơ sở bám sát kết quả phân tích các nguyên nhân nghèo, cận nghèo liên quan như không có kiến thức về sản xuất, không có kỹ năng lao động, sản xuất,...

- Tuyên truyền, vận động các cơ sở sản xuất kinh doanh lĩnh vực nông nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, làng nghề truyền thống,... sử dụng lao động là các hộ nghèo, cận nghèo để tạo việc làm tăng thu nhập, ổn định đời sống và vươn lên thoát nghèo.

- Hướng dẫn thực hiện Chương trình MTQG về xây dựng nông thôn mới gắn với công tác giảm nghèo, giải quyết việc làm. Phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn, triển khai thực hiện các hoạt động dạy nghề lĩnh vực nông nghiệp cho lao động nông thôn; hướng dẫn thực hiện các chính sách, dự án về khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư, phát triển ngành nghề truyền thống trên địa bàn huyện.

- Theo dõi, giám sát, tổng hợp kết quả thực hiện dự án và báo cáo cơ quan quản lý Chương trình để tổng hợp chung báo cáo UBND huyện.

3. Phòng Y tế và Trung tâm Y tế huyện

- Chủ trì, phối hợp với UBND các xã, thị trấn để thực hiện các nội dung cải thiện tình trạng dinh dưỡng và giảm suy dinh dưỡng thấp còi, chăm sóc sức khỏe, nâng cao thể trạng và tầm vóc của trẻ em dưới 16 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

- Phối hợp đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn thực hiện chính sách, pháp luật về BHYT, nhằm nâng cao nhận thức của người dân về quyền lợi và trách nhiệm khi tham gia BHYT, đặc biệt hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2024-2025.

- Chịu trách nhiệm hướng dẫn thực hiện các nội dung liên quan, đảm bảo các hộ nghèo, hộ cận nghèo thiếu hụt về nhà tiêu hợp vệ sinh được tiếp cận, hướng dẫn xây dựng, cải tạo nhà tiêu hợp vệ sinh đúng tiêu chuẩn quy định.

4. Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện

Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành cấp huyện, UBND các xã, thị trấn và Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện hỗ trợ xây dựng, sửa chữa nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo đang sống trong ngôi nhà thuộc loại không bền chắc (chỉ số 4.1 thiếu 9 hũt về chất lượng nhà ở) theo Quyết định số 3336/QĐ-UBND ngày 08/09/2023 của UBND tỉnh Phê duyệt Đề án hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn tỉnh Bình Định đến năm 2025.

5. Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Văn hóa - Thông tin - Thể thao huyện

- Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì, trực tiếp quản lý, hướng dẫn và tổ chức thực hiện Tiểu dự án 1 (Dự án 6) đối với 925 hộ (*672 hộ nghèo; 253 hộ cận nghèo*) sử dụng dịch vụ viễn thông và phương tiện tiếp cận thông tin (chiều thiếu hụt tiếp cận thông tin) trên địa bàn huyện từ Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 và huy động từ các nguồn lực hợp pháp khác; đề nghị đơn vị cung cấp dịch vụ viễn thông để xem xét hỗ trợ cho hộ nghèo, hộ cận nghèo tiếp cận thông tin (*dịch vụ và phương tiện tiếp cận thông tin*).

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến những chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về công tác giảm nghèo bền vững. Tổ chức đa dạng nhiều loại hình tuyên truyền, phù hợp với từng loại đối tượng; kịp thời đưa tin, phóng sự tuyên truyền các mô hình hay, cách thực hiện giảm nghèo, giải quyết việc làm, đào tạo nghề hiệu quả để nhân rộng.

6. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành cấp huyện rà soát các nguồn vốn hỗ trợ, lồng ghép các nguồn vốn Chương trình MTQG, tham mưu UBND huyện cân đối, bố trí nguồn lực để thực hiện Kế hoạch đúng quy định và đạt kết quả.

- Phối hợp vận động các doanh nghiệp bố trí sử dụng nguồn nhân lực địa phương, ưu tiên người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và các hộ chính sách khác trên địa bàn huyện.

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị liên quan và các địa phương việc quản lý, sử dụng, quyết toán nguồn kinh phí đúng quy định; phối hợp kiểm tra, giám sát đánh giá kết quả thực hiện công tác giảm nghèo trên địa bàn huyện.

7. Phòng Giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện

- Chủ động phối hợp với UBND các xã, thị trấn tập trung hỗ trợ cho vay vốn đối với đối tượng thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo nhằm hỗ trợ sinh kế, tạo công ăn việc làm và tạo điều kiện cho hộ nghèo, hộ cận nghèo vươn lên thoát nghèo, thoát cận nghèo bền vững.

- Chỉ đạo thực hiện các chương trình tín dụng ưu đãi đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo để góp phần giải quyết một số tiêu chí: Cho vay giải quyết việc làm; cho vay học sinh, sinh viên thuộc đối tượng hộ nghèo, hộ cận nghèo; cho vay xây dựng nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo; cho vay nước sinh hoạt và vệ sinh môi trường nông thôn.

8. Các phòng, ban, ngành có liên quan

- Theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm triển khai Kế hoạch; chịu trách nhiệm rà soát, xây dựng, hướng dẫn thực hiện các chính sách giảm nghèo gắn với các chính sách, chương trình và kế hoạch phát triển của đơn vị nhằm đảm bảo hoàn thành mục tiêu giảm nghèo giai đoạn 2024-2025; đồng thời chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, thực hiện ở cơ sở.

- Định kỳ, đột xuất, tổng hợp báo cáo cơ quan quản lý Chương trình để tổng hợp chung báo cáo UBND huyện.

9. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức thành viên

- Tuyên truyền vận động, tạo sự đồng thuận ủng hộ của cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân, nhất là nhóm hộ nghèo, hộ cận nghèo, đối tượng yếu thế, nỗ lực trong lao động sản xuất để có thu nhập từng bước thoát nghèo.

- Phối hợp với các phòng, ban, ngành của huyện, UBND các xã, thị trấn huy động các nguồn lực ngoài ngân sách nhà nước để hỗ trợ cho hộ nghèo, cận nghèo giảm thiểu các chiều thiếu hụt của hộ, trong đó tập trung ưu tiên: Nhà ở, nước sinh hoạt, nhà tiêu hợp vệ sinh; hàng năm phân bổ chi tiêu cho cấp hội cơ sở nhận hỗ trợ, giúp đỡ hộ nghèo, hộ cận nghèo để thoát nghèo.

- Kiểm tra và giám sát việc tổ chức thực hiện các chính sách, dự án hỗ trợ cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn, đảm bảo nguồn lực hỗ trợ được sử dụng có hiệu quả, hạn chế sai sót trong quá trình tổ chức thực hiện.

10. UBND các xã, thị trấn

- Căn cứ Kế hoạch này và tình hình thực tế của địa phương có trách nhiệm xây dựng Kế hoạch cụ thể, chi tiết tác động đến từng hộ nghèo, hộ cận nghèo nhằm giúp các hộ thoát nghèo bền vững, trong đó tập trung thực hiện tổ chức giới thiệu việc làm, đào tạo nghề, tập huấn, bồi dưỡng nghề cho người lao động thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo còn khả năng lao động (*gồm nguyên nhân không có kiến thức về sản xuất/kỹ năng lao động: 38 hộ nghèo, 48 hộ cận nghèo; nguyên nhân có người ốm đau, bệnh nặng, tai nạn: 437 hộ nghèo, 308 hộ cận nghèo; nguyên nhân có nhiều người phụ thuộc (cha mẹ già, đối tượng bảo trợ xã hội, con trong độ tuổi đang đi học); một mình đang nuôi con nhỏ đi học...: 564 hộ nghèo, 440 hộ cận nghèo*); triển khai thực hiện các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo từ Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025. Phân kỳ thực hiện hàng tháng, hàng quý, hàng năm, sơ kết đánh giá để rút kinh nghiệm trong công tác chỉ đạo, điều hành.

- Phối hợp với các phòng, ban, ngành, hội đoàn thể của huyện tổ chức thực hiện hỗ trợ cho hộ nghèo, hộ cận nghèo thiếu hụt các chiều dịch vụ xã hội cơ bản để giảm thiểu chiều thiếu hụt.

- Huy động nguồn lực tại chỗ (nhân lực và vật lực) để hỗ trợ trực tiếp cho từng hộ nghèo, hộ cận nghèo. Xác định nhóm hộ nghèo, hộ cận nghèo có người lao động để tập trung nguồn vốn hỗ trợ vươn lên thoát nghèo.

- Tuyên truyền, vận động người dân thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo nỗ lực trong lao động sản xuất để vươn lên thoát nghèo; hoặc có các giải pháp hạn chế những hộ có lao động nhưng lười biếng, chây ỳ, ỷ lại sự hỗ trợ của Nhà nước, cộng đồng.

- Định kỳ, đột xuất báo cáo kết quả thực hiện gửi về Phòng Lao động - TB&XH huyện để tổng hợp chung, tham mưu UBND huyện báo cáo cho UBND tỉnh và Sở Lao động - TB&XH theo thời gian quy định.

*(Có các Phụ lục phân kỳ thực hiện kế hoạch giảm nghèo
giai đoạn 2024 - 2025 kèm theo)*

Trên đây là Kế hoạch thực hiện công tác giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện giai đoạn 2024 - 2025, yêu cầu các phòng, ban, ngành liên quan và UBND các xã, thị trấn phối hợp thực hiện đạt hiệu quả, đồng thời đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện và các tổ chức thành viên theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm phối hợp thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, phát sinh các đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo về Phòng Lao động - TB&XH huyện để hướng dẫn thực hiện hoặc tổng hợp, báo cáo đề xuất UBND huyện xem xét chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Sở Lao động - TBXH (b/cáo);
- TT HU, HĐND huyện (b/cáo);
- CT, các PCT UBND huyện;
- Mặt trận, hội đoàn thể huyện;
- Các phòng, ban, ngành liên quan;
- PGD Ngân hàng CSXH huyện;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- TV BCD cấp huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- CVP, PVCPVX, CVVP (K5);
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Hùng Tân